

Số: 1338/TB-UBND

Mỹ Hào, ngày 23 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Văn bản xác nhận không bỏ sót người thừa kế và Văn bản phân chia di sản thừa kế

Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, nhận được hồ sơ đề nghị niêm yết công khai để phục vụ việc lập Văn bản phân chia di sản thừa kế của bà **Đặng Thị Mai**, sinh năm 1963; CCCD số: 033163007013; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Ngày cấp: 25/4/2021, là người đại diện cho các đồng thừa kế.

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Quan hệ với người để lại di sản: (Là vợ).

Căn cứ hồ sơ do bà **Đặng Thị Mai** cung cấp và các quy định của pháp luật hiện hành, Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào, thông báo niêm yết công khai như sau:

I. Người để lại di sản:

Ông **Đào Văn Tuấn** (Ông **Đào Văn Tuấn** sinh năm 1963, đã chết ngày 02/9/2004, theo Trích lục khai tử số 44/TLKT-BS, do UBND xã Phan Đình Phùng, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 10/4/2017).

Nơi thường trú cuối cùng trước khi chết của ông **Đào Văn Tuấn**, tại thôn Nghĩa Trang, xã Phan Đình Phùng, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. (Nay là TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên).

II. Di sản:

*. Di sản thừa kế mà ông **Đào Văn Tuấn** để lại là 1/2 (Một phần hai) diện tích quyền sử dụng đất ở tại thửa đất số 206, tờ bản đồ số 92. Theo bản đồ và sổ mục kê năm 2018 là thửa đất số 206, tờ bản đồ số 92, diện tích là 448.0 m² (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi tám mét vuông), mục đích sử dụng đất là đất ở, sổ mục kê khai tên ông **Đào Văn Tuấn**, do UBND phường Mỹ Hào quản lý.

- Địa chỉ thửa đất tại TDP. Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

- Đất ở của hộ gia đình. Hiện nay chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. (Theo báo cáo xác minh nguồn gốc đất đai của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 18/5/2026).

- Theo hồ sơ bà **Đặng Thị Mai** cung cấp, trước khi chết ông **Đào Văn Tuấn**, không để lại di chúc, cũng như không để lại bất kỳ nghĩa vụ nào về tài sản mà người thừa kế di sản phải thực hiện.

III. Người thừa kế theo pháp luật:

Theo hồ sơ do bà **Đặng Thị Mai** cung cấp, người thuộc hàng thừa kế, theo quy định pháp luật của ông **Đào Văn Tuấn** gồm:

1. Ông/bà: **ĐẶNG THỊ MAI**: Sinh ngày: 01/01/1963.

CCCD số: 033163007013; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Ngày cấp: 25/4/2021.

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là Vợ của ông Tuấn)*.

2. Ông/bà: **ĐÀO THỊ MÙI**: Sinh ngày: 26/6/1988.

CCCD số: 033188006751; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 10/8/2021;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng Tiến, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Tuấn)*.

3. Ông/bà: **ĐÀO THỊ MẶN**: Sinh ngày: 29/7/1990.

CCCD số: 033190013560; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 06/9/2021;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Tường Vân, xã Định Hòa, tỉnh Thanh Hóa;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Tuấn)*.

4. Ông/bà: **ĐÀO THỊ QUYẾN**: Sinh ngày: 26/01/1995.

CCCD số: 033195004493; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 29/4/2021;

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Tuấn)*.

5. Ông/bà: **ĐÀO VĂN NHI**: *(Cụ Đào Văn Nhi, sinh năm 1925, đã chết ngày 29/02/2012, theo Trích lục khai tử số 190/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 21/7/2026);*

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là bố đẻ của ông Tuấn)*.

Trước khi chết, cụ **Đào Văn Nhi** không để lại di chúc, cũng như không để lại bất kỳ nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế di sản phải thực hiện, lúc sinh thời cụ **Đào Văn Nhi**, chỉ có cụ **Nguyễn Thị Để** là người vợ duy nhất, cụ **Nguyễn Thị Để** chết ngày 07/12/2000, theo trích lục khai tử số: 1449/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, cấp ngày 09/9/2026, cụ **Đào Văn Nhi** có 06 (Sáu) người con đẻ, cụ **Đào Văn Nhi**, không có con riêng, con ngoài giá thú, hay con nuôi nào khác.

Thừa kế chuyển tiếp: Do cụ **Đào Văn Nhi** đã chết sau ông **Đào Văn Tuấn**, nên theo quy định của pháp luật, vợ và các con của cụ **Đào Văn Nhi** là những người thừa kế chuyển tiếp, được hưởng phần di sản mà cụ **Đào Văn Nhi** đáng lẽ được thừa hưởng từ ông **Đào Văn Tuấn**, để lại, do vợ của cụ **Đào Văn Nhi** đã chết trước cụ **Đào Văn Nhi**, nên phần di sản này sẽ chia đều cho các con đẻ gồm có.

5.1. Ông/bà: ĐÀO THỊ TOAN: Sinh ngày: 01/01/1954.

CCCD số: 033154005360; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 29/4/2021;
Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của cụ Nhi)*.

5.2. Ông/bà: ĐÀO THỊ NHÃN: Sinh ngày: 15/6/1971.

CCCD số: 033171003445; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 10/4/2019;
Hộ khẩu thường trú: Thôn Hương Lãng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên;
Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của cụ Nhi)*.

5.3. Ông/bà: ĐÀO KHẮC HOÀN: *(Ông Đào Khắc Hoàn, sinh năm 1957, đã chết ngày 20/01/2008, theo Trích lục khai tử số 195/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 30/7/2026);*

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của cụ Nhi)*.

Trước khi chết, ông **Đào Khắc Hoàn** không để lại di chúc, cũng như không để lại bất kỳ nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế di sản phải thực hiện, lúc sinh thời ông **Đào Khắc Hoàn**, chỉ có bà **Nguyễn Thị Son** là người vợ duy nhất, ông **Đào Khắc Hoàn** có 02 *(Hai)* người con đẻ, ông **Đào Khắc Hoàn**, không có con riêng, con ngoài giá thú, hay con nuôi nào khác.

Thừa kế thế vị: Do ông **Đào Khắc Hoàn** đã chết trước cụ **Đào Văn Nhi**, nên theo quy định của pháp luật, các con của ông **Đào Khắc Hoàn** là những người thừa kế thế vị, được hưởng phần di sản mà ông **Đào Khắc Hoàn** đáng lẽ được thừa hưởng từ cụ **Đào Văn Văn Nhi**, để lại gồm có.

5.3.1. Ông/bà: ĐÀO QUỐC HUY: Sinh ngày: 24/8/1984.

CC số: 033084009812; Nơi cấp: Bộ Công an; Cấp ngày: 20/10/2024;
Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Hoàn, cháu nội cụ Nhi)*.

5.3.2. Ông/bà: ĐÀO THANH HUYỀN: Sinh ngày: 28/02/1990.

CCCD số: 033190008528; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 07/4/2021;
Hộ khẩu thường trú: TDP Tiên Xá, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Hoàn, cháu nội cụ Nhi)*.

5.4. Ông/bà: ĐÀO VĂN TOÁN: *(Ông Đào Văn Toán, sinh năm 1960, đã chết ngày 11/02/2010, theo Trích lục khai tử số 1450/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 09/9/2026);*

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của cụ Nhi)*.

Trước khi chết, ông **Đào Văn Toán** không để lại di chúc, cũng như không để lại bất kỳ nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế di sản phải thực hiện, lúc sinh thời ông **Đào Văn Toán**, chỉ có bà **Trần Thị Dữ** là người vợ duy nhất, ông **Đào Văn Toán** có 02 (Hai) người con đẻ, ông **Đào Văn Toán**, không có con riêng, con ngoài giá thú, hay con nuôi nào khác.

Thừa kế thế vị: Do ông **Đào Văn Toán** đã chết trước cụ **Đào Văn Nhi**, nên theo quy định của pháp luật, các con của ông **Đào Văn Toán** là những người thừa kế thế vị, được hưởng phần di sản mà ông **Đào Văn Toán** đáng lẽ được thừa hưởng từ cụ **Đào Văn Văn Nhi**, để lại gồm có.

5.4.1. Ông/bà: ĐÀO THỊ TÍNH: Sinh ngày: 16/9/1984.

CCCD số: 033184016793; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 04/5/2021;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đại Từ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Toán, cháu nội cụ Nhi).*

5.4.2. Ông/bà: ĐÀO VĂN TÌNH: Sinh ngày: 17/8/1985.

CC số: 033085009058; Nơi cấp: Bộ Công an; Cấp ngày: 22/7/2025;

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của ông Toán, cháu nội cụ Nhi).*

5.5. Ông/bà: ĐÀO VĂN THỊNH: *(Ông Đào Văn Thịnh, sinh ngày 01/01/1965, đã chết ngày 20/4/2025, theo Trích lục khai tử số 24/2025/TLKT, do UBND phường Phan Đình Phùng, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 26/4/2025);*

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là con đẻ của cụ Nhi).*

Trước khi chết, ông **Đào Văn Thịnh** không để lại di chúc, cũng như không để lại bất kỳ nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế di sản phải thực hiện, lúc sinh thời ông **Đào Văn Thịnh**, chỉ có bà **Nguyễn Thị Cảnh** là người vợ duy nhất, ông **Đào Văn Thịnh** có duy nhất 01 (Một) người con đẻ, ông **Đào Văn Thịnh**, không có con riêng, con ngoài giá thú, hay con nuôi nào khác.

Thừa kế chuyển tiếp: Do ông **Đào Văn Thịnh** đã chết sau cụ **Đào Văn Nhi**, nên theo quy định của pháp luật, vợ và các con của ông **Đào Văn Thịnh** là những người thừa kế chuyển tiếp, được hưởng phần di sản mà ông **Đào Văn Thịnh** đáng lẽ được thừa hưởng từ cụ **Đào Văn Văn Nhi**, để lại gồm có.

5.5.1. Ông/bà: NGUYỄN THỊ CẢNH: Sinh ngày: 25/10/1963.

CC số: 033163007050; Nơi cấp: Bộ Công an; Cấp ngày: 11/02/2025;

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;

Quan hệ với người để lại di sản: *(Là vợ của ông Thịnh, con dâu của cụ Nhi).*

5.5.2. Ông/bà: ĐÀO VĂN TRÁNG: Sinh ngày: 14/8/1988.

CCCD số: 033088009177; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Cấp ngày: 29/4/2021;

Hộ khẩu thường trú: TDP Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;

- Tại thời điểm mở thừa kế, mẹ đẻ của ông **Đào Văn Tuấn**, là cụ **Nguyễn Thị Đễ**, cụ **Nguyễn Thị Đễ**, đã chết 07/12/2000, theo trích lục khai tử số: 1449/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, cấp ngày 09/9/2026, cụ **Nguyễn Thị Đễ** đã chết trước ông **Đào Văn Tuấn**, bố đẻ của ông **Đào Văn Tuấn**, là cụ **Đào Văn Nhi**, cụ **Đào Văn Nhi**, đã chết ngày 29/02/2012, theo Trích lục khai tử số 190/2026/TLKT-BS, do UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 21/7/2026, cụ **Đào Văn Nhi** đã chết sau ông **Đào Văn Tuấn**, lúc sinh thời ông **Đào Văn Tuấn** chỉ có bà **Đặng Thị Mai**, là hai vợ chồng hợp pháp duy nhất, ông **Đào Văn Tuấn** chỉ có 03 (*Ba*) người con đẻ khai trên, ngoài chúng tôi ra (*Là vợ, các con đẻ, chị gái, em gái, em dâu và các cháu*), ông **Đào Văn Tuấn**, không có, bố, mẹ nuôi, con đẻ khác, con riêng, con nuôi hay bất kỳ người thừa kế nào khác theo quy định pháp luật.

Bà **Đặng Thị Mai** cam đoan, tự chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của toàn bộ nội dung đã kê khai và cam kết không bỏ sót người thừa kế nào theo quy định của pháp luật.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO THÔNG BÁO

Kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, tiến hành niêm yết công khai Thông báo này.

Địa điểm niêm yết: Tại Trụ sở UBND phường Mỹ Hào, Nhà văn hóa Tổ dân phố Kim Trang, phường Mỹ Hào, và thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của tổ dân phố Kim Trang, trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày niêm yết.

Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có căn cứ cho rằng còn người thừa kế, còn di sản thừa kế hoặc di sản nêu trên không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người để lại di sản thì đề nghị gửi ý kiến bằng Văn bản đến Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, để được xem xét, giải quyết theo quy định.

Hết thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày niêm yết mà không có khiếu nại, tố cáo hoặc tranh chấp nào, việc niêm yết này là căn cứ để người yêu cầu thực hiện các thủ tục về việc phân chia di sản thừa kế, và UBND phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, sẽ tiến hành các thủ tục Chứng thực Văn bản phân chia di sản thừa kế theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào thông báo để nhân dân được biết và thực hiện. / *nh*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND phường;
- TDP Kim Trang;
- Lưu VT;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân phường
Mỹ Hào
Ủy ban nhân dân tỉnh
Hưng Yên
Thời gian ký: 23/09/2026 10:27:24

Nguyễn Thế Thành

Xác nhận của Tổ dân phố Kim Trang

Thông báo này được niêm yết tại Nhà văn hóa Tổ dân phố Kim Trang, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, và trên hệ thống loa truyền thanh tổ dân phố Kim Trang, từ ngày 23 tháng 9 năm 2026, đến hết ngày 08 tháng 10 năm 2026.

Ngày tháng năm 2026

TM. TỔ DÂN PHỐ KIM TRANG

(Ký, ghi rõ họ tên)